Bảng tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý

(Kèm theo Báo cáo số : 1299 /BC-SCT ngày 22 /6/2021 V/v tổng hợp góp ý (lần 4) dự thảo Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước)

Stt	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của SCT	Giải trình
1.	Sở Xây dựng *(Công văn số 1389/SXD-QLN ngày 01/6/2021)*	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung sau: - Tại điểm a khoản 2 Điều 7 về lập, nộp hồ sơ, đề nghị bỏ chọn đơn vị Sở Xây dựng, chỉnh sửa thành *"Mẫu Hồ sơ được đăng tải trên Hệ thống thông tin điện tử Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn vào mục THỦ TỤC HÀNH CHÍNH -chọn đơn vị Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện".* - Tại điểm b khoản 2 Điều 7 về trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm định đề nghị chỉnh sửa thành *"Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định hồ sơ đồ án, xin ý kiến các cơ quan trong huyện; tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện văn bản xin ý kiến đồ án quy hoạch chi tiết theo chức năng các Sở, ngành liên quan. UBND cấp huyện phê duyệt đồ án sau khi đã có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng theo quy định".* - Tại điểm c khoản 2 Điều 7 đề nghị chỉnh sửa thành *"Cơ quan phối hợp có trách nhiệm nghiên cứu, có ý kiến theo phạm vi, lĩnh vực quản lý của ngành và gửi văn bản về Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp".* - Tại điểm b khoản 3 Điều 7 trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm định đề nghị chỉnh sửa các nội dung như sau: + Tại gạch đầu dòng thứ 2 *"Gửi hồ sơ lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành và địa phương có liên quan. Đồng thời, chủ trì họp báo cáo thông qua hội đồng thẩm định quy hoạch (nếu có)".* + Tại gạch đầu dòng thứ 3 *"Sở Xây dựng chủ trì tổ chức thẩm định, tổng hợp ý kiến của các Sở ngành và địa phương liên quan. Trường hợp, thành phần, nội dung hồ sơ đồ án chưa đạt yêu cầu theo quy định thì Sở Xây dựng có văn bản ý kiến thẩm định đề nghị bổ sung, chỉnh sửa hoàn thiện trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt".* - Tại khoản 3 Điều 9 trách nhiệm của cơ quan chủ trì Sở Xây dựng đề nghị bổ	Đã tiếp thu toàn bộ và chỉnh sửa, bổ sung vào Dự thảo Quy chế	

Stt	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của SCT	Giải trình
		sung thêm nội dung: *- Tiếp nhận hồ sơ Thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách, dự án sử dụng vốn khác…* *- Gửi văn bản và hồ sơ lấy ý kiến các Sở ngành liên quan.* - Ngoài ra đề nghị bổ sung thêm 01 Điều kế sau Điều 9 về nội dung: Lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở. Trong đó, trình tự, nội dung cụ thể như sau: *"Điều… Lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.* *1. Nội dung, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của hệ thống hạ tầng kỹ thuật CCN được thực hiện theo pháp luật về xây dựng.* *2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của hệ thống hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định gửi đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (tại quầy Sở Xây dựng) đề nghị thẩm định.* *- Mẫu Hồ sơ được đăng tải trên Hệ thống thông tin điện tử Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/ vào mục THỦ TỤC HÀNH CHÍNH – chọn đơn vị Sở Xây dựng.* *3. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng* *- Tiếp nhận hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của hệ thống hạ tầng kỹ thuật CCN đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách, dự án sử dụng vốn khác…* *- Gửi văn bản và hồ sơ lấy ý kiến các Sở ngành liên quan.* *4. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm nghiên cứu, có ý kiến quản lý chuyên ngành, lĩnh vực và gửi văn bản về Sở Xây dựng" .*		
2.	Sở Tư pháp *(Công văn số 234/STP-PC ngày 04/6/2021)*	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung sau: 1. Về hình thức dự thảo Quyết định: - Đề nghị Sở Công Thương chỉnh sửa lại hình thức của dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp về thẩm quyền ban hành văn bản quy định tại khoản 11, Điều 1 Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của	Xin phép giữ nguyên hình thức ban hành quyết định theo hình thức văn bản cá	Lí do: Trước đây, các Dự thảo lần 1 và 2 cũng đã được Sở Công Thương tham mưu theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, không được Sở Tư pháp thống nhất, do trong Dự thảo Quy chế có các quy định về

Stt	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của SCT	Giải trình
		Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (về sửa đổi Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP)	biệt.	Thủ tục hành chính nhằm giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tuy nhiên, khi Dự thảo quy chế, ngoài việc bám sát các nội dung hướng dẫn theo Mẫu số 2.8 của Thông tư 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020; quan điểm của Sở Công Thương là phải lồng ghép, đưa các thủ tục này vào để tạo điều kiện cho nhà đầu tư Sơ cấp và thứ cấp thực hiện dự án đầu tư cho thông suốt, dễ dàng. Chính vì vậy, Sở Công Thương đã mạnh dạn tham mưu theo hướng dự thảo quyết định cá biệt.
		- Trong toàn bộ dự thảo Quyết định và Quy chế, đề nghị rà soát lỗi chính tả, lỗi kỹ thuật cho chính xác.	Tiếp thu	
		2. Về nội dung dự thảo, Quyết định và Quy chế. a) Đối với dự thảo Quyết định - Tại phần căn cứ pháp lý của Dự thảo Quyết định, đề nghị bổ sung thêm 04 căn cứ pháp lý như sau cho đầy đủ, phù hợp, cụ thể như sau: "Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạp pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 31/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định ssoo 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật."	Xin phép giữ nguyên như dự thảo	Vì đây là văn bản cá biệt nên không căn cứ theo các văn bản pháp lý mà Sở Tư pháp đã góp ý.

Stt	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của SCT	Giải trình
		- Đề nghị bỏ căn cứ pháp lý thứ 7 của dự thảo Quyết định vì không có liên quan và không cần thiết.	Xin phép giữ nguyên như dự thảo	Lý do, căn cứ pháp lý thứ 7 của dự thảo Quyết định là Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 bãi bỏ các Quyết định ban hành quy chế quản lý cụm công nghiệp trước đây. Do trước đây các Quy chế ban hành năm 2010 và 2012 là văn bản quy phạm pháp luật nên phải đề nghị bãi bỏ riêng bằng văn bản quy phạm. Còn hiện nay đang Dự thảo theo hướng ban hành quyết định cá biệt, không lồng ghép phần bãi bỏ này vào dự thảo mới được, nên phải để căn cứ này vào để các đối tượng liên quan biết và áp dụng.
		- Nếu ban hành Quyết định này bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật thì đề nghị Sở Công Thương thay thế cụm từ "Căn cứ" bằng cụm từ " Thực hiện" tại căn cứ pháp lý thứ 5 của Dự thảo cho phù hợp theo quy định tại khoản 1, Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Tại Điều 3 dự thảo Quyết định, đề nghị bổ sung cụm từ "Các ông, bà..." vào ngày trước cụm từ "Chánh Văn phòng UBND tỉnh…" cho đầy đủ.	Đã tiếp thu và chỉnh sửa	
		b) Đối với dự thảo quy chế - Đề nghị Sở Công Thương rà soát lại toàn bộ dự thảo Quy chế để tham mưu UBND tỉnh quy định các nội dung được sửa đổi bổ sung theo quy định tại Nghị định số 66/2020/NĐ –CP ngày 11/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP của Chính phủ. - Ngoài ra, đề nghị Sở Công Thương nghiên cứu, bổ sung các nội dung đã góp ý của	Đã tiếp thu và chỉnh sửa	

Stt	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của SCT	Giải trình
		Sở Tư pháp tại Công văn số 44/STP-XD&KTVB ngày 21/2/2019 và Công văn số 234/STP-PC ngày 07/8/2019 của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định và Quy chế trong các lần góp ý trước (gửi kèm Công văn số 44/STP-XD&KTVB và Công văn số 234/STP-PC)		
3.	Sở Kế hoạch và Đầu tư *(Công văn số 1118/SKHĐ-ĐKKD ngày 03/6/2021)*	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung sau: 1. Đối với nội dung dự thảo Quyết định: Đề nghị bổ sung thêm căn cứ: Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017, Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.		
		2. Đối với dự thảo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định: a) Trong toàn bộ dự thảo, đề nghị rà soát thay cụm từ: "Theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh về ban hành quy định về chính sách khuyến khích ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh" bằng cụm từ "Theo Nghị quyết về chính sách khuyến khích ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh". Lý do: Hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang thực hiện các thủ tục để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 vào kỳ họp giữa năm 2021. Khi nghị quyết được ban hành, số và ngày ban hành sẽ thay đổi, làm ảnh hưởng đến tính pháp lý của Quyết định ban hành quy chế quản lý cụm công nghiệp. Do vậy đề nghị chỉ dẫn chiếu đến Nghị quyết về chính sách khuyến khích ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh (không nêu cụ thể số và ngày, tháng, năm ban hành). b) Tại Điều 10, đề nghị bổ sung Khoản 2; đồng thời chuyển Khoản 2 của dự thảo thành Khoản 3 như sau: "2. Bảo đảm thực hiện dự án đầu tư. Trước khi thực hiện thủ tục thuê đất, nhà đầu tư phải liên hệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện thủ tục đảm bảo thực hiện dự án theo quy định tại Điều 43 Luật Đầu tư, Điều 25 và 26 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư".	Đã tiếp thu, chỉnh sửa,	bổ sung vào điểm a, khoản 2 điều 11 của Dự thảo quy chế

Stt	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của SCT	Giải trình
		c) Tại Điều 12, Bước 2: Quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đề nghị chỉnh sửa như sau: "Bước 2: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. 1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: - Đối với dự án đầu tư tại các cụm công nghiệp do các đơn vị theo quy định tại Khoản 2, Điều 15, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật (Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp cấp huyện, Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương); nhà đầu tư phải thực hiện thủ tục Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. (Lý do: Các cụm công nghiệp này do cơ quan nhà nước làm chủ đầu tư hạ tầng nên nhà đầu tư thứ cấp khi đầu tư vào đây thuộc trường hợp đề nghị nhà nước cho thuê đất; do vậy phải thực hiện thủ tục Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư). - Đối với dự án đầu tư tại các cụm công nghiệp do các Doanh nghiệp, Hợp tác xã làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật; nhà đầu tư không phải thực hiện thủ tục Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. (Lý do: Các các cụm công nghiệp này Doanh nghiệp, Hợp tác xã làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật; nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào đây sẽ thuê lại đất, nhà xưởng, hạ tầng của chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; không có đề nghị nhà nước cho thuê đất nên không phải thực hiện thủ tục Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư). - Thành phần hồ sơ và trình tự thủ tục Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 33 Luật Đầu tư, Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.	Đã tiếp thu	Không đưa vào dự thảo phần *1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư* vì không có đối tượng phải cấp. Lý do: quan điểm phát triển cụm công nghiệp của tỉnh Bình Phước tập trung khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp. Không khuyến khích các đơn vị theo quy định tại Khoản 2, Điều 15, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật.
		2. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Đối với dự án đầu tư trong nước, nhà đầu tư không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trường hợp có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; nhà đầu tư thực hiện thủ tục và thành phần hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư; Khoản 4 Điều 35, Điều 36 và Điều 38 của Nghị định số		

Stt	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của SCT	Giải trình
		31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Đối với dự án của nhà đầu tư nước ngoài: + Trường hợp phải thực hiện thủ tục Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. + Trường hợp không phải thực hiện thủ tục Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Nhà đầu tư thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Thành phần hồ sơ và trình tự thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư; Điều 36, 38 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. Nhà đầu tư thứ cấp nộp hồ sơ cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (quầy tiếp nhận: Sở Kế hoạch và Đầu tư). - Mẫu Hồ sơ được đăng tải trên Hệ thống thông tin điện tử Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bình Phước. *(Địa chỉ https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/ vào mục thủ tục hành chính – chọn đơn vị Sở Kế hoạch và Đầu tư).*	Đã tiếp thu đầy đủ vào Điều 13, Bước 2	
4.	Sở Khoa học và Công nghệ *(Công văn số 812/SKHCN-QLKHCN ngày 04/6/2021)*	Sở Khoa học và Công nghệ thống nhất với nội dung dự thảo Quy chế trên. Tuy nhiên, cần lưu ý việc thẩm định công nghệ đối với các dự án sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường theo Luật chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 đã ban hành	Tiếp thu góp ý.	Tuy nhiên không chỉnh sửa vào Dư thảo mà sẽ áp dụng trong quá trình thẩm định Đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư thứ cấp.
5.	Sở Lao động Thương binh và Xã Hội *(Công văn số 914/SLĐTBXH-LĐVL ngày 03/6/2021)*	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung sau: Tại Điều 12, Bước 8, cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài sửa lại như sau: - Đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FĐI) nhà đầu tư thứ cấp phải thực hiện cấp giấy phép lao động người nước ngoài (cấp mới Giấy phép lao động; cấp lại Giấy phép lao động; gia hạn Giấy phép lao động); xác nhận người lao động nước ngoài nước ngoài không thuộc diện cấp Giấy phép lao động	Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung	Trong dự thảo này tăng 01 Điều, do đó tiếp thu ở Điều 13

Stt	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của SCT	Giải trình
6.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước *(Công văn số 1338/BCH-TM ngày 26/5/2021)*	Nhất trí với dự thảo Quy chế. Trước khi tiến hành các thủ tục có liên quan đến các dự án thành lập cụm công nghiệp, đề nghị Sở Công Thương tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan khảo sát thực địa từng dự án và lấy ý kiến cụ thể bằng văn bản của từng ngành, địa phương	Tiếp thu	
7.	Sở Tài nguyên và Môi trường *(Công văn số 1430/STNM-VP ngày 02/6/2021)*	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung sau: Tại ý thứ 4, khoản 1 Điều 10 đề nghị sửa lại như sau: "việc quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 69 Luật Đất đai năm 2013"	Tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung	
8.	Sở Giao thông Vận tải *(Công văn số 595/SGTVT-HTGT)*	Đề nghị nghiên cứu bổ sung: - Đối với các cụm công nghiệp có vị trí tiếp giáp, đấu nối trực tiếp với các tuyến đường Quốc lộ do Trung ương quản lý, để đảm bảo tính khả thi và tránh lãng phí trong đầu tư của doanh nghiệp, trong quá trình tổng hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định chủ trương đầu tư các cụm công nghiệp, cần nghiên cứu xem xét bổ sung nội dung pháp lý: phải có văn bản chấp thuận vị trí đấu nối vào các tuyến Quốc lộ đáp ứng quy định tại Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ Giao thông vận tải (tham khảo chi tiết tại website: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=1561) - Điều chỉnh nội dung dự thảo: khoản a, Mục 6, Điều 14 thành nội dung "a) Chủ trì hướng dẫn, ***Thỏa thuận*** vị trí, cấp phép thi công đấu nối hạ tầng giao thông cụm công nghiệp với đường tỉnh, ***đường quốc lộ được ủy thác*** theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn thực hiện thủ tục đấu nối hạ tầng giao thông với các tuyến đường do Trung ương quản lý".	Tiếp thu Tiếp thu chỉnh sửa	Tuy nhiên không bổ sung vào quy chế mà sẽ lưu ý trong quá trình chủ trì tham mưu thẩm định Dự án thành lập Cụm công nghiệp.